

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2026/HS-ST
Ngày 24 - 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lộc Văn Quảng;

Bà Lăng Thị Lê Thùy;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lê Chí Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở, Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Lạng Sơn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2026/HSST ngày 12 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2026, đối với bị cáo:

Hà Văn T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 03 tháng 7 năm 1997 tại tỉnh Lạng Sơn; số căn cước công dân: 020097006056; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn C, sinh năm 1970, con bà Vy Thị L, sinh năm 1974; vợ tên Lăng Thị T1, sinh năm 1994; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt hành chính hoặc xử lý kỷ luật lần nào; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh L từ ngày 21/11/2025 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 18/02/2025, Hà Văn T được Hoàng Văn D gọi điện qua Z rủ đến nhà Nông Văn Quân chơi, đến nơi, Hà Văn T thấy có Nông Văn Q, Hoàng Văn D và Triệu Nam K đang ngồi ở đó, bên cạnh có chai nhựa gần vôi hút,

bật lửa, giấy bạc nên Hà Văn T biết các đối tượng trên vừa sử dụng ma túy xong, nên Hà Văn T đã rủ các đối tượng tiếp tục mua ma túy về cùng sử dụng. Hà Văn T đưa cho Triệu Nam K 500.000 đồng bảo Triệu Nam K gọi điện thoại cho Nguyễn Duy C1 hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá và 200.000 đồng ma túy ngựa, Triệu Nam K gọi điện thoại cho Nguyễn Duy C1 hỏi mua ma túy đá, ngựa như Hà Văn T bảo rồi sử dụng số tài khoản 1019619117 Ngân hàng V chuyển 500.000 đồng đến số tài khoản 0353356916 Ngân hàng OCB của Nguyễn Duy C1. Sau đó Hà Văn T bảo Hoàng Văn D đi lấy ma túy. Hoàng Văn D một mình điều khiển xe mô tô biển số 12F5-1748 đến xã Đ, tỉnh Lạng Sơn gặp Nguyễn Duy C1 lấy ma túy mang về nhà Nông Văn Quân để túi ma túy xuống giường, Hà Văn T lấy 01 viên ma túy ngựa và một ít ma túy đá cho lên máng giấy bạc để sẵn từ trước đó và dùng bật lửa châm đốt ma túy cháy thành khói rồi cùng Hoàng Văn D, Nông Văn Q và Triệu Nam K thay nhau sử dụng hết.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, Hà Văn T lại bảo Triệu Nam K liên lạc với Nguyễn Duy C1 tiếp tục mua 100.000 đồng ma túy ngựa và 300.000 đồng ma túy đá về sử dụng, Triệu Nam K liên lạc và được Nguyễn Duy C1 đồng ý. Triệu Nam K nói với Hà Văn T, Nông Văn Q, Hoàng Văn D, hiện có người em là Lăng Quang T2 đang ở trên thị trấn Đ, Triệu Nam K sẽ bảo Lăng Quang T2 đến gặp Nguyễn Duy C1 nhận ma túy đem về, còn Triệu Nam K đi về nhà. Sau đó Hà Văn T sử dụng số tài khoản 0867498223 chuyển 400.000 đồng đến số tài khoản 0353356916 Ngân hàng OCB của Nguyễn Duy C1.

Cùng thời điểm đó, Hà Văn T3 liên lạc với Nông Văn Q hỏi có ai ở nhà Nông Văn Quân để đi mua ma túy về sử dụng, Nông Văn Q cho biết Hoàng Văn D, Hà Văn T vẫn ở, đồng thời cho Lăng Quang T4 biết là nhóm Nông Văn Q cũng đang tiếp tục mua ma túy về sử dụng và có Lăng Quang T2 đang lấy ma túy từ Đ về nhà Nông Văn Quân, Hà Văn T3 liền gọi điện thoại cho Nguyễn Duy C1 đặt mua 100.0100 đồng ma túy ngựa và 300.000 đồng ma túy đá, Nguyễn Duy C1 đồng ý bán. Hà Văn T3 sử dụng tài khoản ngân hàng V1 số 104000074667 mang tên Hà Văn T3 chuyển số tiền 400.000 đồng đến tài khoản số 0353356916 thuộc ngân hàng O cho Nguyễn Duy C1, đồng thời nói với Nguyễn Duy C1 đưa số ma túy T3 đặt mua sẽ đưa cho Lăng Quang T2 cầm về cho Hà Văn T3 luôn. Lăng Quang T2 đồng ý cầm ma túy về cho Triệu Nam K và đi đến nhà Nguyễn Duy C1, trên đường đi Lăng Văn T5 nhận được cuộc gọi điện thoại của Hoàng Văn D với nội dung nhờ Lăng Quang T2 cầm thêm phần ma túy của Hà Văn T3 vừa mua với Nguyễn Duy C1 để đem về nhà Nông Văn Quân cho Hà Văn T3.

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 19/02/2025, Lăng Quang T2 đến gặp Nguyễn Duy C1 nhận 02 túi ni lon màu trắng, mỗi túi đều chứa 01 viên ma túy ngựa và một ít ma túy đá, nhận xong Lăng Quang T2 đi về nhà Nông Văn Quân. Khoảng 00 giờ 15 phút cùng ngày, Lăng Quang T2 về đến nhà Nông Văn Quân thì thấy có Hoàng Văn D, Lăng Quang Q1, Hà Văn T đang ngồi đợi, Lăng Quang T2 lấy 02 túi ma túy ra để trên giường, Hoàng Văn D liên lạc cho Hà Văn T3 xuống nhận và sử dụng ma túy, trong lúc đợi Hà Văn T3 đến, Hoàng Văn D lấy 01 túi ma túy ra cho lên máng giấy bạc châm đốt cho mọi người thay nhau sử dụng, túi ma túy

của Hoàng Văn T6 được đề riêng. Trong quá trình Hoàng Văn D, Lãng Quang Q1, Hà Văn T, Lãng Quang T2 đang sử dụng thì Hoàng Văn T6 đến và tiếp tục cùng sử dụng ma túy. Khi sử dụng hết số ma túy của Triệu Nam K và Hà Văn T mua, Hà Văn T3 cầm lấy gói ma túy mà Hà Văn T3 nhờ mua trước đó, mở ra bẻ lấy nửa viên ma túy ngựa và một ít ma túy đá tiếp tục cùng mọi người sử dụng. Số ma túy còn lại gồm nửa viên ma túy ngựa và một ít ma túy đá Hà Văn T3 giữ lại. Sau khi sử dụng ma túy xong Hà Văn T, Hoàng Văn D, Lãng Quang T2 đi về, Hà Văn T3 vẫn ở lại nhà của Lãng Quang Q1, đến gần sáng ngày 19/02/2025, Hà Văn T3 lấy số ma túy còn lại ra cùng Lãng Quang Q1 sử dụng hết. Trưa ngày 19/02/2025, Hà Văn T đi xe khách vào T để làm thuê tại nông trường cà phê, không liên lạc về gia đình.

Đến 16 giờ, ngày 19/02/2025, Công an xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn mời Hoàng Văn D đến trụ sở làm việc, tiến hành kiểm tra chất ma túy trong cơ thể, xác định Hoàng Văn D dương tính với chất ma túy MET, MDMA. Hoàng Văn D khai nhận ngày 18/02/2025 và rạng sáng ngày 19/02/2025, Hoàng Văn D cùng với Nông Văn Q, Hà Văn T3, Lãng Quang T2, Triệu Nam K và Hà Văn T bàn bạc mua ma túy tổng hợp dạng “đá, ngựa” với Nguyễn Duy C1 rồi cùng nhau sử dụng tại chỗ ở của Nông Văn Q. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, triệu tập Nông Văn Q, Hà Văn T3, Lãng Quang T2, Hà Văn T, Triệu Nam K và Nguyễn Duy C1. Kết quả xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể, xác định Nông Văn Q, Hà Văn T3, Lãng Quang T2 và Nguyễn Duy C1 đều dương tính với chất ma túy. Hà Văn T, Triệu Nam K không có mặt theo giấy triệu tập, vắng mặt tại địa phương.

Ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã ban hành Quyết định tách vụ án hình sự số 3678/QĐ- CSMT đối với hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Hà Văn T và ngày 22 tháng 10 năm 2025 ban hành Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can số 4595/QĐ- CSMT, Quyết định truy tìm và Quyết định truy nã đối với Hà Văn T.

Tại Bản án hình sự số 70/2025/HS-ST ngày 28/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn đã xét xử đối với các bị cáo Nguyễn Duy C1, Hoàng Văn D, Hà Văn T3, Nông Văn Q, Lãng Quang T2 và tại Bản án số 103/2025/HS-ST ngày 18/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn đã xét xử đối với bị cáo Triệu Nam K, về hành vi các bị cáo đã thực hiện với Hà Văn T như đã nêu trên.

Đến ngày 21/11/2025, Hà Văn T đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đầu thú, khai nhận về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể đối với Hà Văn T, kết quả xác định Hà Văn T âm tính với chất ma túy. Ngày 21 tháng 11 năm 2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã ban hành Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự số 5107/QĐ- CSMT và Quyết định phục hồi điều tra số 5108/QĐ- CSMT, đối với bị cáo Hà Văn T.

Tại bản Cáo trạng số 133/CT-VKSKV1 ngày 11/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn đã quyết định truy tố bị cáo Hà Văn T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; đề nghị: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 47; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Hà Văn T không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của . Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng và tài liệu, chứng cứ đã thu thập của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của các bị cáo khác đã khai từ trước, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, vật chứng thu giữ, kết quả giám định, kết quả xét nghiệm chất ma túy và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ 19 giờ ngày 18/02/2025 đến 00 giờ 15 phút ngày 19/02/2025, tại nhà Nông Văn Quân ở thôn N, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn, Hà Văn T đã 02 lần tham gia thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với Nguyễn Duy C1, Hoàng Văn D, Hà Văn T3, Nông Văn Q, Lăng Quang T2 và Triệu Nam K, cụ thể: Lần 1: Khoảng 19 giờ ngày 18/02/2025, Hà Văn T được Hoàng Văn D rủ đến nhà Nông Văn Quân chơi, khi đến nơi thấy Nông Văn Q, Hoàng Văn D và Triệu Nam K đã có mặt và thấy trong nhà có sẵn dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, biết các đối tượng này vừa sử dụng trái phép chất ma túy xong, Hà Văn T rủ mọi người tiếp tục mua ma túy về cùng sử dụng rồi bị cáo đưa cho Triệu Nam K 500.000 đồng để liên hệ, chuyển tiền cho Nguyễn Duy C1 mua 300.000 đồng ma túy đá, 200.000

đồng ma túy ngựa, sau đó bảo Hoàng Văn D đến gặp Nguyễn Duy C1 để nhận ma túy đem về cùng nhau sử dụng. Lần 2: Khoảng 23 giờ cùng ngày, sau khi đã sử dụng hết số ma túy trên, Hà Văn T tiếp tục bảo Triệu Nam K liên hệ với Nguyễn Duy C1 mua 300.000 đồng ma túy đá, 100.000 đồng ma túy ngựa, rồi Hà Văn T sử dụng tài khoản ngân hàng của mình chuyển cho Nguyễn Duy C1 400.000 đồng. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 19/02/2025, khi Lăng Quang T2 nhận ma túy mang về, Hà Văn T cùng Hoàng Văn D, Nông Văn Q, Lăng Quang T2 và Hà Văn T3 tiếp tục sử dụng hết ma túy tại nhà Nông Văn Quân. Với hành vi trên có đủ văn cứ xác định Hà Văn T đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Lạng Sơn đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất về ma túy của Nhà nước; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo Hà Văn T là người có đầy đủ năng lực, nhận thức rõ ma túy là độc dược gây nghiện, rất có hại đối với sức khỏe con người, do Nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi trái phép liên quan đến ma túy đều phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, để nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy trái phép của bản thân, vì vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[4] Vụ án có tính chất đồng phạm, nhưng là đồng phạm giản đơn, không có sự phân công, điều hành, mà chỉ do các bị cáo tự tiếp nhận ý chí của nhau để hành động. Các bị cáo đồng phạm với bị cáo Hà Văn T đều đã được tách ra xét xử trong các vụ án khác. Nay để có căn cứ quyết định mức hình phạt phù hợp cho bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Về tình tiết tăng nặng đối với bị cáo là không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo phạm tội lần đầu và khi biết bản thân bị truy nã, bị cáo đã tự giác đến Cơ quan điều tra để đầu thú; ngoài ra bị cáo Hà Văn T là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, do vậy Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và đảm bảo tính răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc điện thoại bị cáo sử dụng chuyển khoản 400.000 đồng cho Nguyễn Duy C1 để mua ma túy lần 2, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã yêu cầu gia đình bị cáo cung cấp, tuy nhiên bà Vi

Thị L1 (mẹ bị cáo) cho biết, chiếc điện thoại hiện đã mất, không tìm thấy, nên không đề cập xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với Nguyễn Duy C1, Hoàng Văn D, Hà Văn T3, Nông Văn Q, Lăng Quang T2 đã được Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn xét xử theo Bản án số 70/2025/HS-ST ngày 28/9/2025; Triệu Nam K đã được Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn xét xử theo Bản án số 103/2025/HS-ST ngày 18/12/2025, hiện các Bản án trên đã có hiệu lực thi hành.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo có phần quá nghiêm khắc, do vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét và quyết định.

[10] Về án phí: Bị cáo Hà Văn T là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 47; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hà Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (21/11/2025).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hà Văn T.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Hà Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung Ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND Khu vực 1 - Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- CQCSĐT Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng THADS Khu vực 1 - Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thanh